

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 25 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 384/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lữ Chí L, sinh năm 2002, tại tỉnh T. Hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã TB, huyện C, tỉnh T. Chỗ ở: Đường T, phường BH, quận BT, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Lữ Thị T, sinh năm 1975, bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 1999. Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 69/2020/HSST ngày 28/10/2020. Chấp hành án tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Long An, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 cho đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa (đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đào Văn B, sinh năm 1961; HKTT: Xã N, huyện NH, tỉnh ND. Nơi ở hiện nay: Đường T, phường BH, quận BT, Thành phố H. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Lê Thanh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lữ Chí L điều khiển xe mô tô biển số 18H1-9993 (số khung Y-135397, số máy E-1713565) đi từ phòng trọ tại phường BH, quận BT, Thành phố H đến con hẻm (không rõ tên, số) thuộc đường Q, huyện B, Thành phố H, gặp một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua được 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đưa cho L 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi nhận được ma túy, L cất giấu số ma túy vào chiếc nón bảo hiểm màu cam và đội lên đầu rồi điều khiển xe chạy qua khu vực chợ đêm huyện B, Thành phố H đón người bạn tên Lê Thanh H, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: ấp S, xã A, huyện T, tỉnh A đến phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương để làm thuê sơn nước.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, khi L và H đến trước số nhà 9/22 khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì gặp lực lượng tuần tra Công an phường Dĩ An phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy đang tuần tra trên tuyến đường thấy L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lực lượng tuần tra phát hiện trong chiếc nón bảo hiểm màu cam mà L đang đội trên đầu có 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong có chất tinh thể màu trắng. L khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Công an phường Dĩ An tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ:

- 01 Túi nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (M= 0,2216 gam).
- 01 Nón bảo hiểm màu cam.
- 01 Xe mô tô biển số 18H1-9993 (số khung Y-135397, số máy E-1713565).

Tại Kết luận giám định số 409/MT-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2216 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-DA ngày 06/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lữ Chí L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Chí L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1169 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 nón bảo hiểm màu cam là công cụ dùng để cất giấu trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 18H1-9993 (số khung Y-135397, số máy E-1713565) do L mượn của ông Đào Văn B chủ sở hữu chiếc xe trên để làm phương tiện đi làm thuê sơn nước nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội mà ông B không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành trả lại xe cho ông B theo quy định là phù hợp nên không đề nghị xử lý.

Đối với Lê Thanh H hoàn toàn không biết việc L cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định H có sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh H theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lữ Chí L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Chí L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là

đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Lữ Chí L nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đào Văn B; người chứng kiến ông Lê Thanh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, tuy nhiên tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ. Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen xám biển số 18H1-9993 (số khung Y-135397, số máy E-1713565), quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Đào Văn B. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nói trên cho ông Đào Văn B nên sự vắng mặt của ông B không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 290 và 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/6/2021; Kết luận giám định số: 409/MT-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, tại khu vực trước nhà số 9/22 khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lữ Chí L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,2216 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà không phải là nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Như vậy, hành vi của bị cáo Lữ Chí L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên ảnh hưởng xấu cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 28/10/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 69/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2021. Đến ngày 30/6/2021, khi chưa được xóa án tích bị cáo lại thực

hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bản thân bị cáo Lữ Chí L là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 28/10/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 69/2020/HSST, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1169 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định và 01 nón bảo hiểm màu cam là công cụ dùng để cất giấu trái phép chất ma túy đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 18H1-9993 (số khung Y-135397, số máy E-1713565) do L mượn của ông Đào Văn B chủ sở hữu chiếc xe trên để làm phương tiện đi làm thuê sơn nước nhưng thực hiện hành vi phạm tội mà ông B không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành trả lại xe cho ông B theo quy định là phù hợp.

[9] Đối với Lê Thanh H hoàn toàn không biết việc L cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định H có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Dĩ An đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lữ Chí L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lữ Chí L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lữ Chí L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 30/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 Bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1169 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định). Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu cam (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lữ Chí L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Lữ Chí L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn B vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam